

Số: 68A /TCT-TNCN
V/v chính sách thuế TNCN.

Hà Nội, ngày 01 tháng 5 năm 2011

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bến Tre.

Trà lời công văn số 34/CT-TNCN ngày 26/01/2011 của Cục Thuế tỉnh Bến Tre hỏi về việc chính sách thuế thu nhập cá nhân (TNCN). Vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Khấu trừ thuế TNCN đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ở hai nơi đều có hợp đồng lao động.

- Tại khoản 1, Điều 30 Nghị định số 100/NĐ-CP ngày 08/9/2008 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân quy định:

“Đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công theo hợp đồng lao động, hàng tháng người sử dụng lao động có trách nhiệm khấu trừ thuế của từng người lao động căn cứ vào thu nhập tính thuế tháng, mức tạm tính giảm trừ gia cảnh và biểu thuế lũy tiến từng phần. Người lao động không phải khai thuế theo tháng.”

- Tại Điều 5 Thông tư số 62/2009/TT-BTC ngày 27/3/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Các tổ chức, cá nhân chi trả tiền hoa hồng đại lý bán hàng hoá; tiền lương, tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân thực hiện các dịch vụ có tổng mức trả thu nhập từ 500.000 đồng trở lên cho mỗi lần chi trả hoặc tổng giá trị hoa hồng, tiền công dịch vụ thì phải khấu trừ thuế trước khi trả thu nhập cho cá nhân theo hướng dẫn sau:

- Áp dụng thống nhất một mức khấu trừ theo tỷ lệ 10% trên thu nhập chi trả, trừ các trường hợp Bộ Tài chính đã có văn bản hướng dẫn mức tạm khấu trừ riêng (như tiền hoa hồng đại lý bảo hiểm, tiền hoa hồng đại lý xổ số).

.....
- Trường hợp tổ chức, cá nhân thuê lao động theo thời vụ từ trên 03 tháng đến dưới 12 tháng và có hợp đồng lao động thì không áp dụng khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% theo từng lần chi trả thu nhập hoặc tổng thu nhập mà thực hiện tạm khấu trừ thuế theo Biểu lũy tiến từng phần tính trên thu nhập tháng.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ở hai nơi đều có hợp đồng lao động thì không áp dụng khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10% theo từng lần trả thu nhập hoặc tổng thu nhập mà thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu lũy tiến từng phần tính trên thu nhập tháng.

2. Xử lý số thuế nộp thừa, nộp thiếu đối với cá nhân đã chết.

- Tại khoản 1, mục IV, phần Đ Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của người được pháp luật coi là đã chết do những người hưởng thừa kế thực hiện trong phạm vi di sản do người chết để lại.

Trường hợp di sản chưa được chia thì việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế do người chết để lại được người quản lý di sản thực hiện.

Trong trường hợp di sản đã được chia thì việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế do người chết để lại được những người thừa kế thực hiện tương ứng nhưng không vượt quá phần tài sản mà mình được nhận, trừ trường hợp có thoả thuận khác.

Trong trường hợp Nhà nước, cơ quan, tổ chức hưởng di sản theo di chúc thì cũng phải thực hiện việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế do người chết để lại như người thừa kế là cá nhân.

Trong trường hợp không có người thừa kế theo di chúc, theo pháp luật hoặc có nhưng từ chối nhận di sản thì việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của người chết để lại được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự.”

- Tại điểm 1.2, khoản 1, mục III, phần E Thông tư số 60/2007/TT-BTC ngày 14/6/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn các trường hợp được xoá nợ tiền thuế, tiền phạt:

“Cá nhân được pháp luật coi là đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự mà không có tài sản để nộp tiền thuế, tiền phạt còn nợ.”

Căn cứ các hướng dẫn trên, trường hợp sau khi quyết toán thuế, cơ quan thuế phát hiện cá nhân có số thuế phải nộp cao hơn số thuế đã quyết toán hoặc có số thuế nộp thừa, nhưng cá nhân này đã chết, nếu cá nhân có số thuế còn phải nộp thêm thì việc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của người được pháp luật coi là đã chết do những người hưởng thừa kế thực hiện trong phạm vi di sản do người chết để lại; nếu cá nhân có số thuế nộp thừa và được hoàn thì việc hoàn thuế cũng được thực hiện thông qua những người hưởng thừa kế như đối với trường hợp cá nhân đã chết có số thuế còn phải nộp thêm.

Trường hợp sau khi quyết toán thuế, cá nhân được pháp luật coi là đã chết mà không có tài sản để nộp tiền thuế thì cơ quan thuế thực hiện xoá nợ tiền thuế.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Bến Tre được biết. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế - TCT (2b);
- Lưu VT, TNCN (2b)4

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
ĐẠI TƯỚNG CỤC TRƯỞNG



[Signature]
Phạm Duy Khương